

BIÊN BẢN

**Kiểm tra hiện trạng sử dụng đất phục vụ công tác đăng ký,
cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất**

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật đất đai số 31/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Thông tư số 23/2025/TT-BNNMT ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường Quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực Đất đai;

Hôm nay, ngày 23 tháng 6 năm 2026 tại thực địa vị trí đất của ông Nguyễn Văn Tùng và bà Lê Thị Thúy Vân thuộc Tổ dân phố 3, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi, chúng tôi gồm:

I. Thành phần:

1. Phòng Kinh tế xã Bờ Y:

- Ông: Phan Thành Nguyên - Chức vụ: Chuyên viên

2. Người đề nghị đăng ký đất đai:

- Ông (bà): Nguyễn Văn Tùng và bà Lê Thị Thúy Vân - Trú tại: Tổ dân phố 3, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Người được xác minh:

- Ông (bà): Ngân Bá Nhượng - Trú tại: TDP 3

- Ông (bà): Nguyễn Trung Vững - Trú tại: TDP 3

- Ông (bà): Hoàng Hải - Trú tại: TDP 3 - Trưởng BCTMT TDP 3

3. Sau khi kiểm tra hiện trạng vị trí đất và xác minh, kết quả như sau:

- Về tứ cận thửa đất đã được thể hiện và ký xác nhận ranh, mốc giới sử dụng đất tại Bảng mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất lập kèm theo phiếu đo đạc chính lý thửa đất do Chi nhánh VPĐK đất đai khu vực XI lập ngày 23/6/2026 kèm theo.

- Về hiện trạng sử dụng đất: ranh giới sử dụng đất được phân định bằng tường nhà và đã xây dựng nhà ở ổn định từ tháng 6 năm 2014.

- Về tình trạng tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất: không.

- Giấy tờ về quyền sử dụng đất: không.

- Về nguồn gốc sử dụng đất: nhận chuyển nhượng của ông Nguyễn Quang Huy và bà Lê Thị Hoàn từ ngày 02 tháng 4 năm 2014, đến tháng 6 năm 2014 xây dựng nhà ở với diện tích khoảng 100m² sử dụng ổn định từ đó đến nay.

- Về sự phù hợp quy hoạch: Qua kiểm tra đối chiếu vị trí đất với bản đồ Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 huyện Ngọc Hồi được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 157/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2025 và Bản đồ điều chỉnh Đồ án quy hoạch chung thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi đến năm 2030 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 270/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2016, thì vị trí đất được quy hoạch là đất ở.

Biên bản này được lập phục vụ cho công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Nội dung kê khai của người sử dụng đất về nguồn gốc đất, quá trình hình thành tài sản trên đất là do người sử dụng đất tự kê khai và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật. Trường hợp cơ quan quản lý nhà nước qua thanh tra, kiểm tra phát hiện có sự sai trái, không đúng về nguồn gốc đất, quá trình hình thành tài sản trên đất, liên quan đến số tiền thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với thửa đất đăng ký, cấp giấy CNQSD đất nêu trên thì người sử dụng đất phải tự chịu trách nhiệm trước pháp luật, tự nguyện chấp hành theo các yêu cầu của cơ quan nhà nước để xử lý việc cấp Giấy CNQSD đất có sai sót đối với thửa đất nêu trên.

Biên bản thông qua cho các thành phần tham gia thống nhất và ký tên. Biên bản được lập vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 23 tháng 6 năm 2026 tại trụ sở UBND xã Bồ Y và Biên bản này được lưu kèm theo hồ sơ đăng ký đất đai của ông Nguyễn Văn Tùng và bà Lê Thị Thúy Vân./.

PHÒNG KINH TẾ XÃ BỜ Y



Phan Thành Nguyên

NGƯỜI ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI



Nguyễn Văn Tùng



Lê Thị Thúy Vân

NGƯỜI ĐƯỢC XÁC MINH

Như đã
Ngân Bá Nhượng

Hoàng Hải

Nguyễn Trung Vững

BAN QUẢN LÝ THÔN

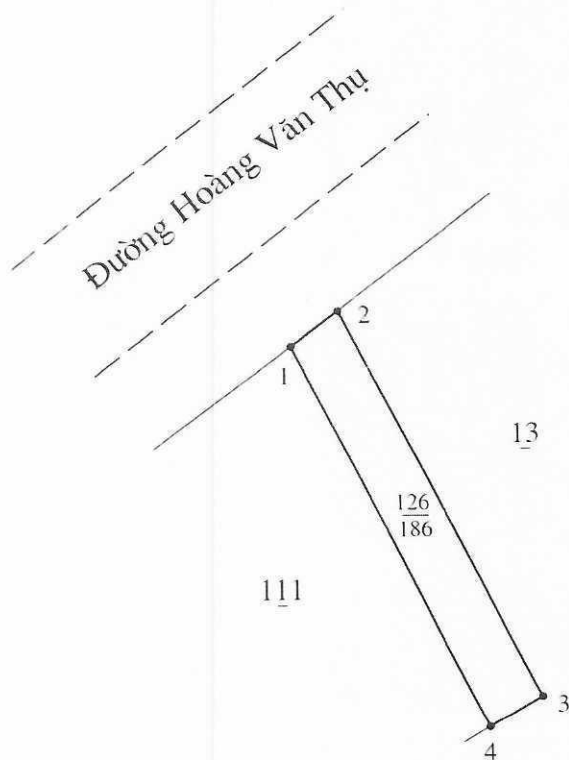


Nguyễn Đình Lộc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - tự do - hạnh phúc

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa đất số: 126 ; Tờ bản đồ số: 36 ; tại: Thôn Ngọc Hồi, xã Bồ Y, tỉnh Quảng Ngãi
2. Diện tích: 186 m² ; Loại đất: Đất ở tại nông thôn
Tài liệu đo đạc: Tờ bản đồ địa chính đã được Chi nhánh VPĐK đất đai Khu vực XI đo đạc chính lý thửa đất và ký xác nhận theo Phiếu đo đạc chính lý ngày 23/6/2026 kèm theo.
3. Tên chủ sử dụng đất: Ông Nguyễn Văn Tùng và Bà Lê Thị Thuý Vân
Nơi thường trú: Thôn Ngọc Hồi, xã Đăk Tô, tỉnh Quảng Ngãi
4. Giấy chứng nhận: Chưa cấp Giấy chứng nhận
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất:
6. Các thông tin khác cần trích lục: Trích lục bản đồ địa chính đăng ký, cấp Giấy CNQSD đất lần đầu
7. Sơ đồ thửa đất:
8. Định thửa, kích thước cạnh thửa:



Số hiệu định thửa	Chiều dài (m)
1	5.00
2	37.06
3	5.20
4	36.53
1	

NGƯỜI TRÍCH LỤC

Phan Thành Nguyên

Bồ Y, ngày 9 tháng 9 năm 2026
PHÒNG XD, NN VÀ MT XÃ BỒ Y
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Trương Quốc Kiên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - tự do - hạnh phúc

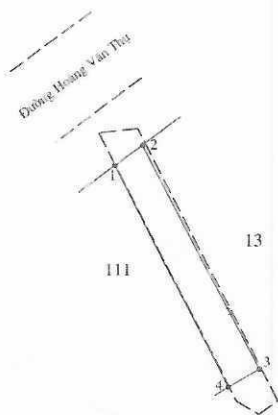
Quảng Ngãi, ngày 23 tháng 6 năm 2026

PHIẾU ĐO ĐẠC CHÍNH LÝ THỪA ĐẤT

1. Thửa đất số: 126; Tờ bản đồ số: 36 ; diện tích: 186 m²; loại đất: hình thức sử dụng: sử dụng chung
2. Địa chỉ thửa đất tại: TDP3, xã Bồ Y, tỉnh Quảng Ngãi
3. Tên người sử dụng đất: Ông Nguyễn Văn Tùng - bà Lê Thị Thúy Vân
4. Địa chỉ người sử dụng đất: TDP3, xã Bồ Y, tỉnh Quảng Ngãi
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ: Bản đồ địa chính chính quy
 - Diện tích trên giấy tờ: 242.2 m²; loại đất trên giấy tờ:
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: Ranh giới không thay đổi, sử dụng ổn định không tranh chấp
7. Diện tích, loại đất sau đo đạc chính lý:
Diện tích: 186 m²; Loại đất:
8. Sơ đồ thửa đất:

9. Tọa độ, kích thước cạnh thửa:

Số hiệu đỉnh thửa	Chiều dài (m)
1	5,00
2	37,06
3	5,20
4	36,53
1	



----- Ranh giới thửa đất theo BĐĐC trước khi chính lý
===== Cạnh thửa đất sau khi chính lý

Cán bộ đo đạc

Nguyễn Minh Hoàng

Người sử dụng đất.

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu trên ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng

Nguyễn Văn Tùng

Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi

Chi nhánh Khu vực XI

Phó Giám đốc



Nguyễn Y Khoa

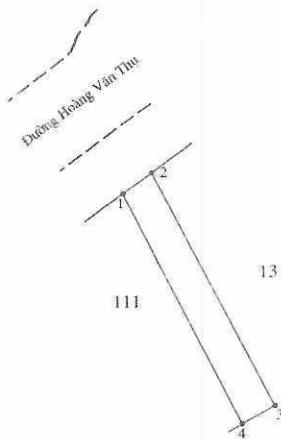
Ghi chú:

(*) Người sử dụng đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nếu phát hiện có sai sót thì báo ngay cho đơn vị đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung; trường hợp không phát hiện sai sót thì ký xác nhận và gửi lại cho đơn vị đo đạc 01 bản, người sử dụng đất được giữ 01 bản.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỪA ĐẤT

1. Thửa đất số: 126 ; tờ bản đồ số: 36 ; diện tích: 186 m²; loại đất:
hình thức sử dụng: Sử dụng chung
2. Địa chỉ thửa đất: TDP3, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi.
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Ông Nguyễn Văn Tùng - bà Lê Thị Thúy Vân
4. Địa chỉ của người sử dụng đất, người quản lý đất: TDP3, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi.
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ: Bản đồ địa chính chính quy
 - Diện tích trên giấy tờ: 242.2 m²; Loại đất trên giấy tờ:
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: Ranh giới không thay đổi, sử dụng ổn định không tranh chấp
7. Đo đạc theo công trình: Đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính.
8. Đơn vị đo đạc: Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực XI.
9. Sơ đồ thửa đất:



10. Tọa độ, kích thước cạnh thửa:

Số hiệu đỉnh thửa	Chiều dài (m)
1	5,00
2	37,06
3	5,20
4	36,53
1	

Quảng Ngãi, ngày 08 tháng 6 năm 2026

Đơn vị đo đạc

Nguyễn Minh Hoàng

Quảng Ngãi, ngày 08 tháng 6 năm 2026

Người sử dụng đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất
nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng đất

Nguyễn Văn Tùng

Ghi chú:

(*) Người sử dụng đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nếu phát hiện có sai sót thì báo ngay cho đơn vị đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung. Trường hợp không phát hiện sai sót thì ký xác nhận và nộp lại cho đơn vị đo đạc để lưu hồ sơ nghiệm thu (trường hợp người sử dụng đất có nhu cầu sử dụng Phiếu này để lấy thông tin kê khai thì được cung cấp thêm 1 bản này)

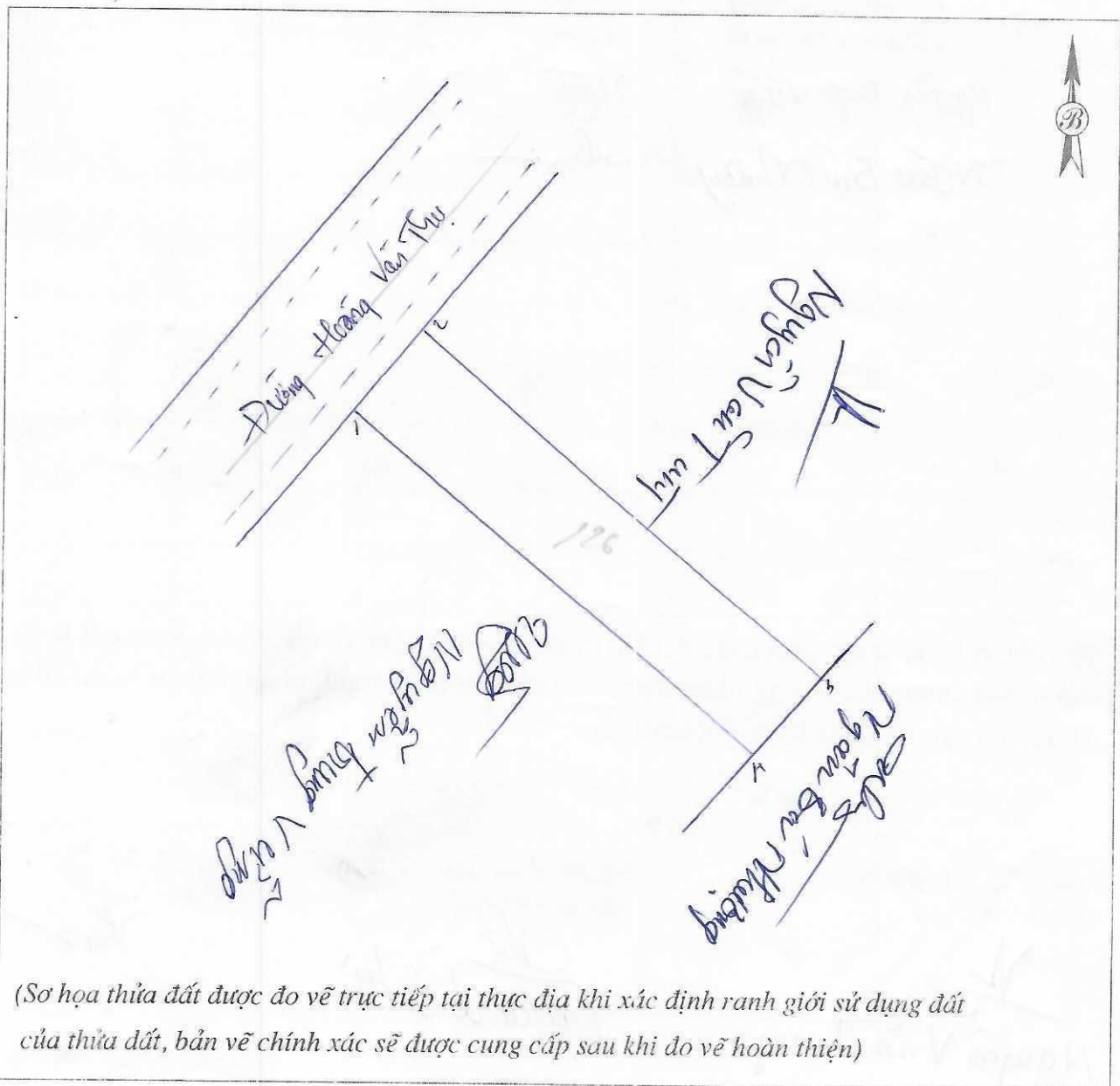
BẢN MÔ TẢ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

Ngày 01.tháng 06..năm 2024., đơn vị đo đạc cùng các bên liên quan và người dẫn đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc thửa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị) :

Ông Nguyễn Văn Tùng đang sử dụng đất tại: TDP3, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi

Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng đất liền kề, đơn vị đo đạc đã xác định ranh giới, mốc sử dụng đất và lập bản đồ mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT



(Sơ họa thửa đất được đo vẽ trực tiếp tại thực địa khi xác định ranh giới sử dụng đất của thửa đất, bản vẽ chính xác sẽ được cung cấp sau khi đo vẽ hoàn thiện)

TB 14/5

Mẫu số 15. Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: UBND xã Bờ Y

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 15a)

a) Họ và tên ⁽²⁾: Ông NGUYỄN VĂN TÙNG, sinh năm 1983

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân ⁽³⁾: 0510 8300 5943 Ngày cấp: 28/06/2023 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

c. Địa chỉ ⁽⁴⁾: TDP 3, Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0333847874 Hộp thư điện tử (nếu có):

2. Thửa đất đăng ký *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 15b)

a) Thửa đất số: 186...; 2.2. Tờ bản đồ số: 36.....

b) Địa chỉ ⁽⁵⁾: TDP 3, Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi

c) Diện tích ⁽⁶⁾: 186...m²; sử dụng chung: 186...m²; sử dụng riêng: 0m².

d) Sử dụng vào mục đích⁽⁷⁾: Đất ở tại nông thôn ², từ thời điểm: Tháng 4 năm 2014

d) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất⁽⁸⁾: 50 năm

e) Nguồn gốc sử dụng đất⁽⁹⁾: Nhận chuyển nhượng từ ông Nguyễn Quang Huy và bà Lê Thị Hoàn ngày 02/4/2014 sử dụng vào mục đích xây dựng nhà ở (Đất đã xây dựng nhà cấp 4 với diện tích 100m² từ tháng 6 năm 2014) và sử dụng ổn định từ đó đến nay.

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số, tờ bản đồ số, của, nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề ⁽¹⁰⁾.

3. Nhà ở, công trình xây dựng *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 15c)

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng ⁽¹¹⁾:

b) Diện tích xây dựng⁽¹²⁾: m².

c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng ⁽¹³⁾: m².

- d) Sở hữu chung⁽¹⁴⁾: m², sở hữu riêng⁽¹⁴⁾: m².
- đ) Số tầng: tầng; trong đó, số tầng nổi: tầng, số tầng hầm: tầng.
- e) Nguồn gốc ⁽¹⁵⁾:
- g) Năm hoàn thành xây dựng⁽¹⁶⁾:
- h) Thời hạn sở hữu đến ⁽¹⁷⁾:
- i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng⁽¹⁸⁾: ☐
4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: (Đánh dấu ☒ vào ô lựa chọn)
- a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất ☐
- b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận ☐
- c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất (đối với cá nhân) ☐
- d) Đề nghị khác (nếu có):
5. Những giấy tờ nộp kèm theo⁽¹⁹⁾:
- (1) CCCD;
- (2) Giấy đăng ký kết hôn.
- (3) Giấy mua bán viết tay

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Bờ Y ngày 07 tháng 5 năm 2026
Người sử dụng đất/Người kê khai
(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có))



Nguyễn Văn Tùng Lê Thị Thuý Vân

Mẫu số 15a. Danh sách những người sử dụng chung thửa đất, Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất

**DANH SÁCH
NHỮNG NGƯỜI SỬ DỤNG CHUNG THỬA ĐẤT, SỞ HỮU CHUNG TÀI SẢN
GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**
(Kèm theo Mẫu số 15)

Sử dụng chung thửa đất: ☐; Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất: ☐ (Đánh dấu vào ô lựa chọn)

Số thứ tự	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Năm sinh	Giấy tờ pháp nhân, nhân thân				Địa chỉ
			Loại giấy tờ	Số	Ngày, tháng, năm cấp	Cơ quan cấp	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	LÊ THỊ THUÝ VÂN	1986	CCCD	052186004763	30/03/2026	Bộ công an	TDP 3, xã Bờ Y, Tỉnh Quảng Ngãi
2							

...., ngày 07 tháng 05 năm 2026
Người sử dụng đất/Người kê khai
(Ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Văn Tùng Lê Thị Thuý Vân

Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập tự do hạnh phúc

Giấy Sang nhượng Đất

Hôm nay ngày 2 tháng 4 năm 2020

Tôi tên: Nguyễn Quang Huy

Trú tại: Tổ dân phố 3 Thị trấn Pleik Kần

Ngọc hơi - Kon Tum

Số CMND: 233227246

Bà; Lê Thị Hoàng

Trú tại: Tổ dân phố 3 Thị trấn

Pleik Kần Ngọc hơi - Kon Tum

Số CMND: 233133551

Có Sang nhượng cho Vợ chồng

Ông: Nguyễn Văn Tung

Trú tại: TDP 3 TT Pleik Kần

Ngọc hơi - Kon Tum

Số CMND: 233091768

Bà; Lê Thị Hoàng Văn

Trú tại: TDP 3 TT Pleik Kần

Ngọc hơi Kon Tum

TỈNH QUẢNG NGÃI
UBND XÃ BỜ Y

Số:186/2026/TLKH-BS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bờ Y, ngày 11 tháng 03 năm 2026

TRÍCH LỤC KẾT HÔN
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên vợ:

LÊ THỊ THUÝ VÂN

Ngày, tháng, năm sinh: 23/03/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: Nhơn Khánh, An Nhơn, Bình Định

Giấy tờ tùy thân: CMND 211898764

Họ, chữ đệm, tên chồng:

NGUYỄN VĂN TÙNG

Ngày, tháng, năm sinh: 08/03/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn Plei Kần,
huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Giấy tờ tùy

thân: CMND 233091768

Đăng ký kết hôn tại: UBND thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum

Số: 27/2006 ngày 20 tháng 4 năm 2006

Ghi chú: Ngày, tháng, năm xác lập quan hệ hôn nhân: 20/04/2006

Thực hiện trích lục từ: Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, đóng dấu)

KT CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Thị Huyền



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness



CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card



Có giá trị đến: 11/08/2043
Date of expiry

Số / No.: **051083005943**

Họ và tên / Full name:

NGUYỄN VĂN TÙNG

Ngày sinh / Date of birth: **10/08/1983**

Giới tính / Sex: **Nam** Quốc tịch / Nationality: **Việt Nam**

Quê quán / Place of origin:

Nghĩa Lâm, Tứ Nghĩa, Quảng Ngãi

Nơi thường trú / Place of residence: **Tổ Dân Phố 3**

Plei Kần, Ngọc Hồi, Kôn Tum



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC

IDENTITY CARD



Số định danh cá nhân / Personal identification number:

052186004763

Họ, chữ đệm và tên khai sinh / Full name:

LÊ THỊ THÚY VÂN

Ngày, tháng, năm sinh / Date of birth:
23/03/1986

Quốc tịch / Nationality:
Việt Nam

Giới tính / Sex:
Nữ

Phụ lục: Mẫu Bản cam kết kê khai hồ sơ đất của từng lần phát sinh

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT

**Kê khai hồ sơ đất đai của từng lần phát sinh khi nộp
hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất**

1. Cá nhân sử dụng đất:

- Tôi tên (cá nhân đứng tên):
- Địa chỉ:
- Số CMND:

2. Hộ gia đình:

- Họ và tên (chồng): **NGUYỄN VĂN TÙNG**
- + Địa chỉ: Tổ dân phố 3, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi
- + Căn cước công dân số: **0510 8300 5943** Cấp ngày: 28/6/2023 Tại Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội

- Họ và tên (vợ): **LÊ THỊ THÚY VÂN**

- + Địa chỉ: Tổ dân phố 3, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi
- + Căn cước số: **0521 8600 4763** Cấp ngày: 30/3/2026 Tại Bộ Công an

3. Nội dung cam kết:

- Địa chỉ thửa đất đề nghị đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại⁽²⁾: thôn 4, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi; thửa số: 126 ; Tờ bản đồ số: 36
- Diện tích thửa đất đề nghị đăng ký cấp QSD đất: 186 m²
- Số lần nộp hồ sơ đăng ký quyền sử dụng đất và đã được cấp Giấy chứng nhận QSD đất đối với đất ở:

Lần 1 ☐, diện tích 30 m²;

Lần 3 ☐, diện tích.....m²;

Lần 2 ☐, diện tích 250 m²;

Lần 4 ☐, diện tích.....m²;

- Hiện tại chúng tôi có: 300..... m² đất ở (đã được cấp GCNQSDĐ),

- Địa chỉ: T.Đ.Đ. xã B. Y......

Chúng tôi xin cam kết thông tin, dữ liệu kê khai trên và mẫu đơn xin cấp quyền sử dụng đất là trung thực và đúng với qui định của pháp luật. Nếu có sai sót hoặc kê khai không đúng với thực tế, trái với qui định của nhà nước, chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và nộp đầy đủ số tiền sử dụng đất bị truy thu, phạt (nếu có)/.

Bờ Y, ngày 03 tháng 7 năm 2026

NGƯỜI CAM KẾT



Nguyễn Văn Tùng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP

(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân trừ chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất)

[01] Kỳ tính thuế: **Năm 2026**

[02] Lần đầu: ☐

[03] Bổ sung lần thứ:...

I. PHẦN NGƯỜI NỘP THUẾ TỰ KHAI

1. Người nộp thuế:

[04] Họ và tên: **Nguyễn Văn Tùng**

[05] Ngày/tháng/năm sinh: **1983**

[06] Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

[07] Số CCCD: **0510 8300 5943** [09] Nơi cấp: **Cục cảnh sát QLHC về TTXH**

[10] Địa chỉ cư trú:

[10.1] Số nhà: [10.2] Đường/phố:

[10.3] Tổ/thôn: **TDP 3** [10.4] Phường/xã/thị trấn: **Bờ Y**

[10.4] Tỉnh/Thành phố: **Quảng Ngãi**

[11] Địa chỉ nhận thông báo thuế: **TDP 3, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi**

[12] Điện thoại:

2. Đại lý thuế (nếu có):

[13] Tên đại lý thuế:

[14] Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số: Ngày:

3. Thừa đất chịu thuế:

[16] Thông tin người sử dụng đất:

STT	Họ và tên	MST	CMND/CCCD/HC (trường hợp cá nhân chưa có MST)	Tỷ lệ
01	NGUYỄN VĂN TÙNG		0510 8300 5943	
02	LÊ THỊ THÚY VÂN		0521 8600 4763	

[17] Địa chỉ thửa đất:

[17.1] Số nhà: [17.2] Đường/ phố:

[17.3] Tổ/thôn: **TDP 3** [17.4] Phường/xã/thị trấn: **xã Bờ Y**

[17.5] Tỉnh/Thành phố: **Quảng Ngãi**

[18] Là thửa đất duy nhất: ☐

[19] Đăng ký kê khai tổng hợp tại (Quận/Huyện):

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày ... tháng ... năm ...

[02] Lần đầu: ☐ [03] Bổ sung lần thứ:...

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: **NGUYỄN VĂN TÙNG**

[05] Mã số thuế:

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): **0510 8300 5943**

[07] Địa chỉ: **TDP 3, xã Bờ Y**

[08] Tỉnh/Thành phố: **Quảng Ngãi**

[19] Điện thoại: **0333847874** [11] Fax: [12] Email:

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có):

[14] Mã số thuế:

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số:..... ngày

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất:

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): **126** ; Tờ bản đồ số: **36**

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: Tòa nhà: Ngõ/Hẻm:

Đường/Phố:..... Thôn/xóm/ấp: **TDP 3**

1.2.2. Phường/xã: **Bờ Y**

1.2.3. Tỉnh/thành phố: **Quảng Ngãi**

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):.....

1.4. Mục đích sử dụng đất: đất ở tại nông thôn

1.5. Diện tích (m²) **186m²**

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho):

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ: ông Nguyễn Quang Huy và bà Lê Thị Hoàn

- Mã số thuế:.....

- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế):

- Địa chỉ người giao QSDĐ:

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày tháng Năm.....

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà: Đất trống

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: Loại nhà: Hạng nhà:.....

Trường hợp là nhà ở chung cư: